TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC TỈNH THANH HÓA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:114/2022/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 14 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 102/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con khi ly hôn*". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Vũ Văn H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Ph M, xã Tr L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1999

HKTT: Thôn Ph M, xã Tr L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: Khu phố 2, phường L S, thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ch L (nay là xã Tr L), huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa ngày 02/11/2017. Sau khi cưới, vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm và lối sống không phù hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi vã, mặc dù cả hai đã cố gắng khắc phục mâu thuẫn để vợ chồng hòa hợp nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 03/2022 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng để hàn gắn, đoàn tụ nên anh H và chị Tr thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc công nhận thuận tình

ly hôn. Do đó cần áp dụng điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. Về con: Anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị Tr xác định vợ chồng có 02 con chung, cháu đầu tên là Vũ Yến Nh, sinh ngày 17/6/2016. Cháu thứ hai tên là Vũ Đức A, sinh ngày 03/8/2018.

Hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Vũ Đức A cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Vũ Yến Nh cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên có quyền qua lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản, công nợ: Anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị Tr xác định vợ chồng không có tài sản gì chung, không vay nợ ai cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị Tr mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[5].Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị Tr thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị Tr xác định vợ chồng có 02 con chung, cháu đầu tên là Vũ Yến Nh, sinh ngày 17/6/2016. Cháu thứ hai tên là Vũ Đức A, sinh ngày 03/8/2018.

Hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Vũ Đức A cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Vũ Yến Nh cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên có quyền qua lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị Tr xác định vợ

chồng không có tài sản gì chung, không vay nợ ai cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị Tr mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh H, chị Tr đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0008932 ngày 20/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Anh H, chị Tr đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND xã Tr L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.